

BÁO CÁO

Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2030

I. TÌNH HÌNH CHUNG GIAI ĐOẠN 2021–2025

Trong nhiệm kỳ 2021–2025, mặc dù chịu tác động không nhỏ từ những yếu tố bất lợi như tình hình an ninh, chính trị thế giới và khu vực diễn biến phức tạp; thiên tai, dịch bệnh thường xuyên xảy ra, đặc biệt là đại dịch COVID-19; giá cả hàng hóa thiết yếu tăng cao; cùng với đó là quá trình sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và sắp xếp đơn vị hành chính... đã ảnh hưởng đến tư tưởng, tâm trạng, đời sống của cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Tuy nhiên, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của cấp trên, cùng với tinh thần đoàn kết, ý chí tự lực, tự cường của toàn thể Nhân dân, các địa phương trên địa bàn (*thị trấn Hà Lam, các xã Bình Nguyên, Bình Phục và Bình Quý*) đã nỗ lực khắc phục khó khăn, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2020–2025, Nghị quyết của HĐND nhiệm kỳ 2021-2025 và đạt được nhiều kết quả quan trọng trên tất cả các lĩnh vực: kinh tế tiếp tục tăng trưởng ổn định, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực; kết cấu hạ tầng được đầu tư, nâng cấp; văn hóa – xã hội có nhiều tiến bộ; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Từ ngày 01/7/2025, thực hiện Nghị quyết số 1659/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, xã Thăng Bình được thành lập trên cơ sở sáp nhập thị trấn Hà Lam và các xã Bình Nguyên, Bình Quý, Bình Phục. Sau sáp nhập, xã có diện tích tự nhiên 68,91 km², dân số 55.141 người, gồm 23 thôn. Vị trí địa lý của xã khá thuận lợi khi tiếp giáp với các xã Thăng Phú, Thăng Điền, Thăng An, Đông Dương, Xuân Phú và Quế Sơn Trung, tạo điều kiện kết nối và phát triển kinh tế - xã hội liên vùng. Trong xã có đô thị Hà Lam, vốn là trung tâm chính trị, hành chính, kinh tế - xã hội của huyện trước đây, đóng vai trò hạt nhân phát triển đô thị và là động lực lan tỏa các mô hình tăng trưởng mới đến các khu vực nông thôn.

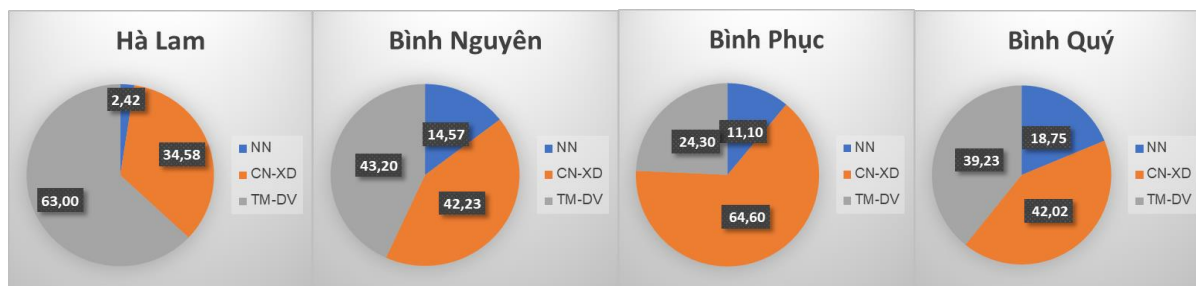
Việc sáp nhập đã mở rộng không gian phát triển, tăng quy mô dân số và nguồn lực, tạo cơ hội mới cho phát triển kinh tế – xã hội. Tuy nhiên, cũng đặt ra yêu cầu cao hơn về quản lý hành chính, quy hoạch, đầu tư hạ tầng và phát triển đô thị, đòi hỏi Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân xã Thăng Bình tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, chủ động, sáng tạo trong giai đoạn phát triển mới. Đặc biệt, năm 2026 UBND xã Thăng Bình đã hoàn thành Đề án thành lập phường Thăng Bình trên cơ sở nguyên trạng xã Thăng Bình, trình cấp có thẩm quyền thẩm định và phê duyệt. Đây là mục tiêu chính trị trọng tâm của nhiệm kỳ

2025–2030, phản ánh quyết tâm của toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong việc đưa Thăng Bình trở thành đơn vị hành chính cấp phường thuộc thành phố Đà Nẵng — bước tiến quan trọng khẳng định vị thế và mức độ phát triển đã đạt được.

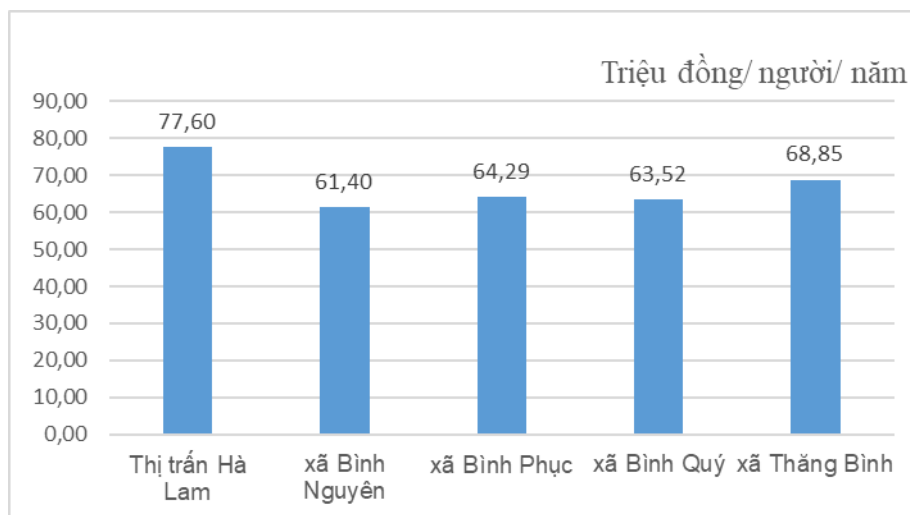
II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ – XÃ HỘI GIAI ĐOẠN 2021–2025

1. Lĩnh vực Kinh tế

Trong giai đoạn 2021–2025, kinh tế xã Thăng Bình (trước khi sáp nhập là khu vực trung tâm gồm thị trấn Hà Lam và 3 xã Bình Nguyên, Bình Phục, Bình Quý) duy trì tốc độ tăng trưởng khá, bình quân đạt 9,8%/năm. Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch theo hướng tích cực: Nông – lâm – thủy sản còn 7,3%; Công nghiệp – xây dựng chiếm 41,89%; Thương mại – dịch vụ tăng lên 50,81%. Thu nhập bình quân đầu người tăng cao, ước đến 2025 đạt 68,85 triệu đồng/người/năm, vượt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra.



Hình 1. Cơ cấu các xã của xã Thăng Bình trước khi sáp nhập



Hình 2. Thu nhập bình quân đầu người năm 2025 các xã của xã Thăng Bình trước khi sáp nhập và xã Thăng Bình

1.1. Sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng

Vượt qua thách thức từ ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, hoạt động sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng đã từng bước đi vào ổn định, phát triển và chiếm tỷ trọng cao trong cơ cấu kinh tế. Các ngành công nghiệp may mặc, cơ khí, sản xuất vật liệu xây dựng, gia công chế biến các sản phẩm từ

gỗ, chế biến nguyên vật liệu, chế biến nông sản, hải sản...tiếp tục phát triển. Việc quy hoạch các cụm công nghiệp được quan tâm. Một số dự án có quy mô lớn được quan tâm, tổ chức các bước lập thủ tục để kêu gọi đầu tư như: khu công nghiệp phía Tây đường cao tốc quy mô 400 ha, cụm công nghiệp Quý Xuân (Bình Quý), Chợ đầu mối Nông Sản khu vực Miền Trung- Tây Nguyên (Bình Quý) ... Chú trọng phát triển, nâng cao tỷ lệ lấp đầy tại cụm công nghiệp Hà Lam- Chợ Đước ... Tính đến nay, trên địa bàn xã Thăng Bình có 3.303 đơn vị kinh tế đăng ký hoạt động, gồm: 214 doanh nghiệp (chủ yếu lĩnh vực thương mại, dịch vụ, xây dựng, vận tải và chế biến nông sản, giải quyết việc làm cho hơn 8.000 lao động); 12 hợp tác xã hoạt động trên các lĩnh vực nông nghiệp, dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp; và 3.076 hộ kinh doanh cá thể (tập trung ở tuyến đường trục chính, chợ và cụm dân cư, tạo việc làm cho hơn 5.000 lao động). Cùng với 01 Cụm công nghiệp Hà Lam – Chợ Đước, toàn xã đã giải quyết việc làm thường xuyên cho hơn 13.100 lao động, thu nhập bình quân đạt 6–8 triệu đồng/người/tháng⁽¹⁾.

Hoạt động của Cụm công nghiệp Hà Lam – Chợ Đước: Theo Quyết định số 289/QĐ-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2017 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc thành lập Cụm công nghiệp Hà Lam - Chợ Đước thì quy mô của Cụm công nghiệp là 83,505ha, với diện tích đất công nghiệp là 56,43 ha, chiếm tỷ lệ 67,58 %, hiện nay tỷ lệ lấp đầy là 91,18% (*Đã có các Quyết định cho chủ trương đầu tư*). Cụm công nghiệp đã cơ bản hoàn thiện hạ tầng thuật, đủ điều kiện thu hút doanh nghiệp đầu tư, như có 01 trục đường chính, và 05 trục đường nhánh, hệ thống thu gom nước thải và nhà máy xử lý nước thải, cây xanh ... Qua rà soát thực tế và tiếp nhận hồ sơ có liên quan từ đơn vị quản lý Cụm công nghiệp của huyện Thăng Bình trước đây; trong cụm công nghiệp Hà Lam-Chợ Đước hiện nay có tổng cộng 28 dự án đầu tư, gồm: 11 doanh nghiệp đang hoạt động; 12 doanh nghiệp đang lập thủ tục nhưng chưa hoạt động; 03 doanh nghiệp tạm dừng; 02 doanh nghiệp chấm dứt. Nhìn chung, hầu hết doanh nghiệp trong cụm công nghiệp thực hiện nghiêm túc nghĩa vụ thuế, bảo hiểm xã hội và các quy định về đất đai, xây dựng, môi trường và tạo việc làm thường xuyên, thu nhập ổn định cho người dân trên địa phương xã Thăng Bình và các xã lân cận. Tuy nhiên, hiện nay trong cụm công nghiệp có 03 doanh nghiệp đang tạm dừng hoạt động và 02 doanh nghiệp đã chấm dứt hoạt động, dẫn đến tình trạng lãng phí nguồn lực đất đai, hạ tầng đã đầu tư và ảnh hưởng đến hiệu quả chung của cụm công nghiệp.

¹(?) **(1) Doanh nghiệp:** Trên địa bàn hiện có 214 doanh nghiệp đăng ký hoạt động, chủ yếu trong các lĩnh vực thương mại, dịch vụ, xây dựng, vận tải và chế biến nông sản, giải quyết việc làm cho hơn 8.000 lao động. Một số doanh nghiệp đã tạo được uy tín, thương hiệu, giải quyết nhiều việc làm tại địa phương. **(2) Hợp tác xã:** Toàn xã có 12 HTX hoạt động; tuy nhiên nhìn chung các loại hình trang trại, HTX hoạt động với quy mô nhỏ, chưa phát huy được vai trò tích cực trong phát triển kinh tế nông nghiệp nông thôn. Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) được khuyến khích phát triển, góp phần phát triển liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, giải quyết việc làm, xây dựng nông thôn mới. **(3) Hộ kinh doanh:** Có khoảng 3.076 hộ kinh doanh cá thể, tập trung chủ yếu ở các tuyến đường trục chính, chợ trung tâm xã và các cụm dân cư đông đúc. Lĩnh vực đa dạng: buôn bán hàng hóa, dịch vụ ăn uống, cơ khí nhỏ, nghề truyền thống, tạo việc làm cho hơn 5.000 lao động. Đây là lực lượng đông đảo, năng động, đóng vai trò quan trọng trong lưu thông hàng hóa và tạo việc làm

1.2. Hoạt động thương mại – dịch vụ

Các ngành dịch vụ phát triển khởi sắc, cả quy mô và phát triển theo hướng đa dạng hoá các loại hình dịch vụ, đóng góp lớn cho tăng trưởng và dần trở thành một trong những ngành kinh tế mũi nhọn. Hạ tầng giao thông hiện nay đã cơ bản đảm bảo tạo điều kiện thuận lợi cho trao đổi, giao lưu hàng hoá, đáp ứng yêu cầu tiêu dùng của Nhân dân. Các dịch vụ phát triển mạnh như: tín dụng ngân hàng, bưu chính viễn thông, bảo hiểm, vận tải, xây dựng, y tế, thể thao, ăn uống, giải khát... Nhiều doanh nghiệp tư nhân được thành lập, số hộ kinh doanh cá thể ngày tăng, góp phần quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội, giải quyết việc làm cho người lao động. Các chợ truyền thống (*Hà Lam, Bình Nguyên, Bình Quý*) được nâng cấp bằng các nguồn vốn khác nhau, cùng với sự hình thành của nhiều chuỗi bán lẻ hiện đại (*Điện Máy Xanh, Thế Giới Di Động, FPT, Bách Hóa Xanh, Vinmart* và các cửa hàng tiện ích)⁽²⁾, thương mại điện tử góp phần mở rộng không gian kinh tế đô thị.

1.3. Sản xuất nông nghiệp

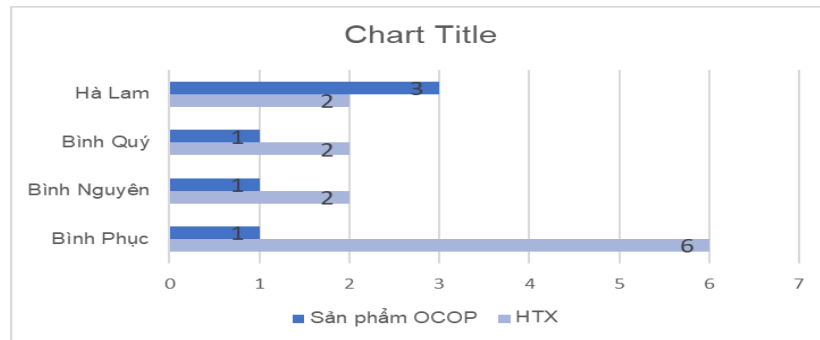
Sản xuất nông, lâm nghiệp của xã phát triển ổn định, tiếp tục giữ vai trò nền tảng trong cơ cấu kinh tế địa phương. Năm 2025, giá trị sản xuất toàn ngành (*theo giá thực tế*) ước đạt 740,5 tỷ đồng. Công tác tái cơ cấu ngành nông nghiệp được triển khai gắn với đổi mới hình thức tổ chức sản xuất và quy hoạch vùng chuyên canh; ứng dụng tiến bộ khoa học – kỹ thuật trong sản xuất được đẩy mạnh; việc tích tụ, tập trung ruộng đất được quan tâm thực hiện, tạo điều kiện phát triển sản xuất quy mô lớn, nâng cao hiệu quả kinh tế. Tổng sản lượng lương thực toàn xã ước đạt 19.370 tấn, giá trị sản phẩm trồng trọt bình quân trên 1 ha canh tác đạt 88,25 triệu đồng/năm. Xã chú trọng tuyên truyền, hướng dẫn người dân thực hiện các cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển kinh tế vườn, kinh tế trang trại, gia trại gắn với bảo vệ môi trường, góp phần đa dạng hóa sản phẩm nông nghiệp và tăng thu nhập cho người dân.

Hoạt động chăn nuôi được người dân mạnh dạn đầu tư, nhiều mô hình mang lại hiệu quả kinh tế khá. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của dịch bệnh trên đàn gia súc (*như dịch tả lợn châu Phi, viêm da nổi cục ...*) nên đã gây thiệt hại đáng kể cho người chăn nuôi và ảnh hưởng đến tổng đàn. Chính quyền xã chủ động tạo điều kiện, kêu gọi đầu tư phát triển các trang trại chăn nuôi tập trung tại các khu quy hoạch, từng bước giảm dần chăn nuôi nhỏ lẻ trong khu dân cư. Công tác phòng, chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi được chú trọng; tỷ lệ tiêm phòng năm 2024 đạt trên 80% tổng đàn, góp phần ổn định sản xuất và bảo vệ nguồn sinh kế cho người dân.

Kinh tế tập thể tiếp tục được củng cố và phát triển; toàn xã hiện có 12 hợp tác xã hoạt động trên các lĩnh vực nông nghiệp, dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp... Tuy nhiên, nhìn chung các hợp tác xã, trang trại vẫn có quy mô nhỏ, năng lực quản trị hạn chế, chưa phát huy hết vai trò trong phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn. Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” (OCOP) được quan tâm

²(?) Điện máy xanh, thế giới di động, FPT, Bách hoá Xanh, Vinmart, hệ thống các nhà thuốc ...

khuyến khích, góp phần hình thành chuỗi liên kết sản xuất – tiêu thụ, giải quyết việc làm cho lao động nông thôn và thúc đẩy xây dựng nông thôn mới nâng cao.



Hình 3. Số lượng HTX, sản phẩm OCOP

Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới được triển khai đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm và nhận được sự đồng thuận cao của Nhân dân. Quá trình thực hiện đã góp phần thúc đẩy tăng trưởng ngành nông nghiệp bình quân trên 5%/năm, đồng thời làm thay đổi rõ nét diện mạo nông thôn, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân. Đến nay, 03 xã Bình Nguyên, Bình Phục, Bình Quý (*trước khi sáp nhập*) đã hoàn thành quy hoạch chung xây dựng nông thôn mới đến năm 2030, đồng thời xây dựng và triển khai Đề án phát triển kinh tế nông thôn tổng hợp, nâng cao thu nhập cho người dân giai đoạn 2024–2025, định hướng đến năm 2030.

Các xã Bình Nguyên, Bình Phục, Bình Quý tiếp tục duy trì và nâng chất 19/19 tiêu chí xã nông thôn mới, hướng đến xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu. Đến cuối năm 2025, toàn xã đã xây dựng thành công 05 thôn đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu (*Liễu Thanh, Thanh Ly 2, Bình Hiệp, Quý Phước, Quý Mỹ*) và triển khai xây dựng thôn nông thôn mới thông minh Tất Viên theo phương án được phê duyệt, từng bước hình thành mô hình nông thôn mới gắn với chuyển đổi số và phát triển đô thị.

1.4. Công tác thu – chi ngân sách

Công tác quản lý, điều hành thu – chi ngân sách nhà nước được thực hiện chặt chẽ, hiệu quả, đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, đảm bảo cân đối hợp lý giữa thu và chi, tiết kiệm trong chi thường xuyên, ưu tiên nguồn lực cho đầu tư phát triển và các nhiệm vụ trọng tâm của địa phương. Tổng thu ngân sách nhà nước của 04 địa phương (*trước khi sáp nhập*) trong giai đoạn 2020–2025 đạt 440,517 tỷ đồng, vượt chỉ tiêu được giao, trong đó kết quả tăng thu trên địa bàn xã đạt 37,827 tỷ đồng (*Trong đó Hà Lam 28,202 tỷ đồng, Bình Nguyên 2,966 tỷ đồng, Bình Phục 1,326 tỷ, Bình Quý 5,333 tỷ*). Tổng chi ngân sách trong 5 năm là 417,455 tỷ đồng, trong đó chi đầu tư phát triển chiếm tỷ trọng đáng kể với 168,298 tỷ đồng, tập trung cho các công trình hạ tầng giao thông, trường học, thủy lợi, điện chiếu sáng, nâng cấp các thiết chế văn hóa – xã hội.

Công tác giải ngân vốn đầu tư công được xác định là nhiệm vụ chính trị quan trọng, góp phần thúc đẩy tăng trưởng và phát triển kinh tế – xã hội địa phương. Cấp ủy, chính quyền 04 xã cũ đã thường xuyên chỉ đạo quyết liệt, đôn

đốc sát sao tiến độ thực hiện và giải ngân các dự án; phát huy trách nhiệm người đứng đầu trong quản lý, điều hành. Nhờ đó, tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công hằng năm đều đạt trên 90%, góp phần phát huy hiệu quả sử dụng vốn đầu tư, thúc đẩy hoàn thành nhiều công trình, dự án trọng điểm phục vụ dân sinh, phát triển hạ tầng và chỉnh trang đô thị.

1.5. Công tác quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản, môi trường và trật tự đô thị

Công tác quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên, khoáng sản, môi trường và trật tự đô thị được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ, thực hiện theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt, gắn với tăng cường quản lý quỹ đất công ích (Hà Lam 197 ha, Bình Nguyên 33,75 ha, Bình Phục 49,37 ha, Bình Quý 334,44 ha) ⁽³⁾. Chính quyền các xã trước sáp nhập đã chú trọng công tác tuyên truyền, hướng dẫn Nhân dân sử dụng đất đúng mục đích, đúng hiện trạng, kiên quyết xử lý, ngăn chặn các hành vi lấn chiếm, sử dụng đất công ích sai quy định.

Công tác kiểm tra, xử lý vi phạm về đất đai, trật tự xây dựng được tăng cường (thị trấn Hà Lam kiểm tra 1.068 công trình; xã Bình Nguyên xử lý 43 trường hợp vi phạm, thu ngân sách 86,9 triệu đồng) ⁽⁴⁾; khai thác quỹ đất tạo nguồn vốn đầu tư phát triển được quan tâm thực hiện hiệu quả ⁽⁵⁾. Công tác giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính về đất đai cho tổ chức, cá nhân, hộ gia đình được triển khai đúng quy trình, đảm bảo thời gian và quy định pháp luật.

Công tác bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu và phòng, tránh thiên tai được chú trọng thực hiện. Các xã thường xuyên tổ chức tuyên truyền pháp luật về bảo vệ môi trường, đồng thời kiểm tra định kỳ việc chấp hành các quy định của các cơ sở sản xuất, kinh doanh và hộ dân; không phát sinh cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng. Công tác thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt từng bước đạt hiệu quả; tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch từ hệ thống cấp nước tập trung đạt 48,5% (trong đó: Hà Lam đạt 79,5%, Bình Nguyên 38%, Bình Phục 14,5%, Bình Quý 62%).

1.6. Quy hoạch, Phát triển đô thị và hạ tầng kỹ thuật

³(?) Tổng diện tích đất 5% của các xã Bình Nguyên là 33,75 ha (trong đó lập hợp đồng cho thuê công ích với diện tích 5ha, tổng số tiền thu được 59,633,000đ); Bình Quý là 334,44ha; Bình Phục là 49,37 ha; Hà Lam là 197 ha

⁴(?) TT Hà Lam đã kiểm tra 1068 công trình xây dựng trên địa bàn; Bình Nguyên trong nhiệm kỳ đã phát hiện và xử lý 43 trường hợp vi phạm, trong đó vi phạm về đất đai 35 trường hợp, vi phạm về khoáng sản 06 trường hợp, vi phạm về bảo vệ môi trường 02 trường hợp, thu vào ngân sách với số tiền là 86.900.000đ

⁵(?) Trong 05 năm qua TT Hà Lam đã tổ chức triển khai khai thác quỹ đất tại khu phố 2 (tổ 4 cũ) và hiện nay đã tổ chức đấu giá xong. Đã lập tờ trình đề nghị Trung tâm PTQĐ&DV-CN huyện đề nghị lập phương án khai thác quỹ đất 7 địa điểm trong năm 2024. Đăng ký bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2024 đối với 02 địa điểm khai thác quỹ đất tại khu phố 2 và khu phố 8. Hiện nay địa điểm khu phố 8 thị trấn Hà Lam đã được UBND huyện Thăng Bình quyết định về việc phê duyệt phương án sử dụng đất. Bình Nguyên đã khai thác khu vực phía nam Chợ Bình Nguyên với diện tích 0,35 ha và khai thác quỹ đất khu dân cư đào tạo nghề Miền Trung, tại tổ 9, thôn Thanh Ly 1 với diện tích 0,7ha

Công tác quy hoạch phát triển đô thị và xây dựng nông thôn mới được quan tâm chỉ đạo thực hiện. Các quy hoạch không còn phù hợp được rà soát, điều chỉnh kịp thời, đảm bảo định hướng phát triển thống nhất trên địa bàn xã Thăng Bình (*được hình thành trên cơ sở sáp nhập 4 đơn vị hành chính cũ thuộc huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam*). Hiện nay, mỗi địa phương (cũ) đều đã có quy hoạch xây dựng riêng đã được phê duyệt⁽⁶⁾. Các địa phương trước đây cũng đã tổ chức công bố, phổ biến rộng rãi quy hoạch trong Nhân dân, tạo sự đồng thuận và thuận lợi trong quản lý, triển khai thực hiện. Công tác quản lý quy hoạch được tăng cường, thường xuyên kiểm tra, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trong khai thác, sử dụng không gian, cảnh quan, kiến trúc đô thị và nông thôn.

Thị trấn Hà Lam đã triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 04-NQ/HU ngày 03/5/2018 của Huyện ủy Thăng Bình về phát triển đô thị trên địa bàn huyện giai đoạn 2018–2020, định hướng đến năm 2030. Chính quyền địa phương tập trung công tác lập, điều chỉnh và quản lý quy hoạch đô thị, đồng thời ưu tiên đầu tư hệ thống hạ tầng khung nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển lâu dài. Nhiều dự án, công trình trọng điểm được triển khai trong giai đoạn 2020–2025, gồm: Đường Đông Sơn; các tuyến Đường Nguyễn Thuật (*đoạn Quốc lộ 14E–ĐH21.TB*), (*đoạn kênh N20–Quốc lộ 14E*), (*đoạn Đường Tiểu La–Trần Phú*); Đường Lý Tự Trọng; Đường Thái Phiên; Khu đô thị mới Trung tâm thị trấn Hà Lam (*giai đoạn 1*); Khu khai thác quỹ đất Khu phố 2; Trạm Y tế thị trấn Hà Lam; Trường THCS Lê Quý Đôn; Trụ sở Công an thị trấn Hà Lam ...

Hạ tầng giao thông, chiếu sáng, cấp thoát nước, công viên, cây xanh, trường học, trạm y tế, trụ sở làm việc được quan tâm đầu tư, cải tạo, nâng cấp. Trong nhiệm kỳ qua, đã đầu tư xây dựng 06 công trình giao thông, 03 công trình tiêu thoát nước, 01 công trình điện, 01 công trình cấp nước sạch, 03 công trình trụ sở và các khu hoa viên, với tổng kinh phí thực hiện 228,6 tỷ đồng.

Đến nay, thị trấn Hà Lam (cũ) đã đạt 46/52 tiêu chí đô thị văn minh, tỷ lệ đô thị hóa đạt 39,38%. Sau sáp nhập, tỷ lệ đô thị hóa toàn xã Thăng Bình đạt 55,35% — là nền tảng quan trọng để nâng cao lên trên 60% vào năm 2030, hoàn thiện tiêu chí thành lập phường. Công tác quản lý không gian, kiến trúc và cảnh quan đô thị được tăng cường, từng bước hình thành nếp sống văn minh đô thị. Hệ thống hạ tầng thương mại, giáo dục, y tế và các tiện ích xã hội tiếp tục được

⁽⁶⁾ (1) **Thị trấn Hà Lam:** Quyết định số 706/QĐ-UBND ngày 21/3/2025 của UBND tỉnh Quảng Nam phê duyệt hồ sơ quy hoạch và ban hành quy định quản lý kèm theo đồ án điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung thị trấn Hà Lam giai đoạn đến năm 2030. (2) **Xã Bình Phục:** Quyết định số 135/QĐ-UBND ngày 24/1/2024 của UBND huyện Thăng Bình phê duyệt hồ sơ quy hoạch và ban hành quy định quản lý theo đồ án điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng xã Bình Phục giai đoạn đến năm 2030. (3) **Xã Bình Nguyên:** Quyết định số 3109/QĐ-UBND ngày 08/10/2024 của UBND huyện Thăng Bình phê duyệt và ban hành quy định quản lý theo đồ án Quy hoạch chung xây dựng xã Bình Nguyên giai đoạn đến năm 2030. (4) **Xã Bình Quý:** Quyết định số 2001/QĐ-UBND ngày 02/7/2024 của UBND huyện Thăng Bình phê duyệt và ban hành quy định quản lý theo đồ án Quy hoạch chung xây dựng xã Bình Quý giai đoạn đến năm 2030.

mở rộng, góp phần nâng cao chất lượng đời sống người dân và thay đổi diện mạo đô thị Hà Lam theo hướng hiện đại, văn minh và bền vững.

3. Lĩnh vực Văn hóa – Xã hội

3.1. Công tác văn hóa, thông tin - truyền thông, thể dục - thể thao

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước, công tác văn hóa trên địa bàn đạt nhiều kết quả tích cực. Phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”, Cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*” được triển khai sâu rộng, góp phần giữ gìn và phát huy các giá trị đạo đức, truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tạo dựng môi trường văn hóa lành mạnh, gắn kết cộng đồng. Chất lượng cuộc sống của Nhân dân được nâng cao, đời sống văn hóa cơ sở ngày càng phong phú, đa dạng. Công tác bảo tồn, tu bổ và phát huy giá trị các di tích lịch sử - văn hóa được quan tâm chỉ đạo; toàn địa bàn hiện có 07 di tích lịch sử cấp tỉnh, trong đó các di tích tiêu biểu như Mộ Hà Đình Nguyễn Thuật, Văn Thánh Thăng Bình, Nhà thờ tộc Nguyễn Đức, Nhà thờ Tiền hiền Hà Lam, mộ cụ Tiểu La ... được bảo tồn, tôn tạo, phát huy giá trị, góp phần giáo dục truyền thống và xây dựng bản sắc văn hóa địa phương.

Các thiết chế văn hóa, thể thao được đầu tư, nâng cấp đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, hội họp và vui chơi của Nhân dân⁷. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao được tổ chức thường xuyên, tạo không khí sôi nổi trong cộng đồng; tỷ lệ người dân tham gia luyện tập thể dục, thể thao thường xuyên đạt trên 40%, góp phần nâng cao sức khỏe, đời sống tinh thần và xây dựng môi trường văn hóa cơ sở ngày càng tiến bộ.

Công tác thông tin, tuyên truyền được triển khai đồng bộ, hiệu quả, đặc biệt vào các ngày lễ lớn, Tết Nguyên đán, các sự kiện chính trị, kỷ niệm trọng đại của đất nước và của địa phương. Các hoạt động tuyên truyền được thực hiện thông qua hệ thống truyền thanh cơ sở, pano, áp phích, cờ phướn, khẩu hiệu, hội thi, văn nghệ quần chúng, góp phần nâng cao nhận thức chính trị, bồi đắp lòng yêu nước, tinh thần đoàn kết và ý thức chấp hành pháp luật trong Nhân dân.

3.2. Công tác giáo dục, đào tạo và khuyến học

Công tác giáo dục và đào tạo được tập trung chỉ đạo, chú trọng nâng cao chất lượng toàn diện và chất lượng mũi nhọn, thực hiện hiệu quả chủ trương đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS, THPT và trúng tuyển vào các trường đại học, cao đẳng hằng năm đều tăng;

⁷ Trong nhiệm kỳ: (1) Xã Bình Phục xây mới 02 khu thể thao, nâng cấp 01 khu thể thao thôn; hỗ trợ kinh phí sửa chữa 02 nhà văn hóa thôn, 11 nhà văn hóa tổ, đồng thời xây mới 02 nhà văn hóa tổ và 02 cổng chào thôn. (2) Xã Bình Nguyên đầu tư xây dựng, nâng cấp các nhà văn hóa – khu thể thao thôn với tổng kinh phí 378 triệu đồng. (3) Thị trấn Hà Lam sửa chữa 09 nhà văn hóa với tổng kinh phí trên 500 triệu đồng từ nguồn ngân sách và xã hội hóa.

hiều học sinh đạt giải cao trong các kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh và cấp quốc gia, góp phần khẳng định chất lượng giáo dục của địa phương. Các trường học trên địa bàn xã đã tích cực triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; đồng thời quan tâm xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, lấy người học làm trung tâm, gắn giáo dục tri thức với giáo dục đạo đức và kỹ năng sống.

Phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập tiếp tục được phát huy mạnh mẽ. Công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân học tập suốt đời được đẩy mạnh thông qua việc xây dựng và nhân rộng các mô hình “*Gia đình học tập*”, “*Dòng họ học tập*”, “*Cộng đồng học tập*”, “*Đơn vị học tập*”, tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của người dân về học tập thường xuyên, học tập suốt đời.

Công tác xã hội hóa giáo dục đạt kết quả tốt, huy động được nhiều nguồn lực hỗ trợ cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, từng bước nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục. Các chỉ tiêu phổ cập giáo dục các cấp được duy trì và nâng cao chất lượng. Đến nay, trên địa bàn xã có 12/16 trường mầm non, tiểu học và THCS đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, góp phần củng cố hệ thống giáo dục cơ sở, đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

3.3. Công tác y tế

Công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân tiếp tục được chú trọng; cơ sở vật chất y tế được quan tâm đầu tư, từng bước đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh của người dân. Y tế tư nhân phát triển mạnh, trên địa bàn có 01 bệnh viện đa khoa tư nhân và 02 phòng khám đa khoa tư nhân⁽⁸⁾; đạt tỷ lệ 18,19 bác sĩ/vạn dân và 78 giường bệnh/vạn dân, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe ban đầu. Các trạm y tế xã duy trì đạt chuẩn quốc gia.

Công tác y tế dự phòng, phòng chống dịch bệnh được triển khai đồng bộ, hiệu quả; đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 97%. Công tác dân số, gia đình và trẻ em được quan tâm thường xuyên; tỷ suất sinh thô đạt mục tiêu đề ra, tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể thấp còi giảm qua từng năm⁽⁹⁾. Công tác giám sát, phát hiện và xử lý bệnh truyền nhiễm được thực hiện chặt chẽ, góp phần bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

3.4. Công tác lao động, thương binh và xã hội

Công tác lao động, thương binh và xã hội được quan tâm chỉ đạo thực hiện đồng bộ, hiệu quả. Các chế độ, chính sách đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, hộ nghèo và cận nghèo được triển khai kịp thời, đầy đủ; phong trào “*Đền ơn đáp nghĩa*” được thực hiện tốt. Trong nhiệm kỳ qua, đã hỗ trợ xây dựng và sửa chữa nhà ở cho người có công, hộ nghèo, hộ khó khăn, xóa nhà

⁸(?) Gồm: Bệnh viện Đa Khoa Thăng Hoa, Phòng khám Trọng Nhân, Phòng khám Bảo Vân

⁹(?) Cụ thể Hà Lam còn 2,41%, Bình Quý 4,5%, Bình Nguyên 9,3%, Bình Phục 9,6%

tạm, nhà dột nát với nhiều kết quả tích cực, toàn xã đã hỗ trợ xây dựng, sửa chữa 343 nhà với tổng kinh phí 9,48 tỷ đồng (Hà Lam: xây mới 48 + sửa 59 nhà, 2,96 tỷ; Bình Nguyên: xây mới 17 + sửa 38 nhà, 1,5 tỷ; Bình Phục: xây mới 30 + sửa 48 nhà, 2,18 tỷ; Bình Quý: 103 nhà, 2,84 tỷ đồng)⁽¹⁰⁾. Công tác giảm nghèo bền vững đạt nhiều kết quả; trong 5 năm qua, toàn xã giảm được 104 hộ nghèo (gồm: Hà Lam giảm 28 hộ, Bình Nguyên giảm 5 hộ, Bình Quý giảm 45 hộ, Bình Phục giảm 26 hộ). Đến nay còn 191 hộ nghèo (Hà Lam 52 hộ, Bình Nguyên 31 hộ, Bình Quý 42 hộ, Bình Phục 66 hộ).

Công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm được chú trọng; trong 5 năm qua, toàn xã có 152 lượt lao động đi làm việc ở nước ngoài (Nhật Bản, Hàn Quốc...). Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 80%, trong đó có bằng cấp, chứng chỉ đạt trên 40%. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác bình đẳng giới, bảo trợ xã hội, chăm sóc trẻ em; đồng thời tăng cường phòng, chống các tệ nạn xã hội, góp phần đảm bảo an sinh xã hội và ổn định đời sống Nhân dân.

4. Lĩnh vực quốc phòng - an ninh, công tác nội chính, phòng chống tham nhũng và cải cách tư pháp

4.1. Công tác quốc phòng, quân sự địa phương

Công tác quốc phòng, quân sự địa phương được lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, hiệu quả, tiềm lực quốc phòng trong khu vực phòng thủ được củng cố, tăng cường vững chắc. Diễn tập chiến đấu phòng thủ cấp xã, thị trấn được tổ chức thành công, đảm bảo mục đích, yêu cầu đề ra. Chế độ trực sẵn sàng chiến đấu được duy trì nghiêm túc; lực lượng dân quân thường trực tại thị trấn Hà Lam được xây dựng bảo đảm cả về số lượng và chất lượng.

Thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa lực lượng Dân quân với Công an và các lực lượng khác trên địa bàn trong công tác giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ hằng năm đều đạt 100% chỉ tiêu cấp trên giao. Lực lượng Dân quân được xây dựng vững mạnh, đảm bảo độ tin cậy về chính trị, chú trọng giáo dục chính trị, huấn luyện các đối tượng dân quân. Phát huy tốt vai trò nòng cốt của lực lượng dân quân trong công tác phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, phòng cháy, chữa cháy, đồng thời thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội, góp phần giữ vững ổn định quốc phòng, an ninh trên địa bàn.

4.2. Công tác đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội

An ninh chính trị cơ bản ổn định, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Lực lượng Công an đã triển khai hiệu quả các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, xử lý kịp thời nhiều vụ việc phức tạp, nổi cộm, được Nhân dân ghi nhận, đánh giá cao. Phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” được lan tỏa sâu

¹⁰(?) Thị trấn Hà Lam: xây mới 48 nhà, sửa chữa 59 nhà, tổng kinh phí 2,96 tỷ đồng; Xã Bình Nguyên: xây mới 17 nhà, sửa chữa 38 nhà, tổng kinh phí 1,5 tỷ đồng; Xã Bình Phục: xây mới 30 nhà, sửa chữa 48 nhà, tổng kinh phí 2,18 tỷ đồng; Xã Bình Quý: xây mới và sửa chữa 103 nhà, tổng kinh phí 2,84 tỷ đồng.

rộng; Ban Chỉ đạo 138 xã thường xuyên được củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động.

Xã Bình Nguyên đã xây dựng mới 07 mô hình tự quản về an ninh trật tự; 100% thôn, khu phố, cơ quan, đơn vị trên địa bàn đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự. Lực lượng Công an cơ sở chủ động triển khai chuyển đổi số trong lĩnh vực an ninh trật tự, thực hiện hiệu quả Đề án 06, đạt 100% thông báo lưu trú qua ứng dụng VNeID, đồng thời triển khai các dịch vụ công do Bộ Công an phân cấp, góp phần hiện đại hóa công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự tại địa phương.

4.3. Công tác nội chính, phòng chống tham nhũng

Công tác nội chính, phòng chống tham nhũng, tiêu cực tiếp tục được tăng cường, triển khai đồng bộ, hiệu quả. Cấp ủy, chính quyền tập trung chỉ đạo thực hiện nghiêm các chủ trương, quy định của Đảng và Nhà nước về công tác nội chính, phòng chống tham nhũng, tiêu cực, gắn với thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Các vụ việc, đơn thư khiếu nại, tố cáo được tiếp nhận, xử lý, giải quyết đúng quy trình, thẩm quyền, không để phát sinh điểm nóng, khiếu kiện vượt cấp. Công tác tiếp công dân được duy trì thường xuyên, đúng định kỳ; kịp thời nắm bắt, giải quyết những kiến nghị, phản ánh của Nhân dân.

Công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được chú trọng, nhất là trong quản lý, sử dụng ngân sách và tài sản công. Kỷ luật, kỷ cương hành chính được tăng cường; cán bộ, công chức, người lao động thực hiện nghiêm quy tắc ứng xử, quy chế làm việc.

III. Đánh giá chung

Tóm lại, trong nhiệm kỳ vừa qua, các địa phương trước khi sáp nhập đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu, tiêu chí đề ra. Kinh tế duy trì mức tăng trưởng ổn định, chuyển dịch đúng hướng; kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội được đầu tư đồng bộ, diện mạo nông thôn ngày càng khang trang. Đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân không ngừng được nâng cao; quốc phòng, an ninh được đảm bảo; hệ thống chính trị được củng cố, hoạt động ngày càng hiệu lực, hiệu quả.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số hạn chế, tồn tại cần được quan tâm khắc phục trong thời gian tới, cụ thể:

- Kinh tế phát triển chưa bền vững; quy mô công nghiệp còn nhỏ lẻ, khả năng thu hút đầu tư còn hạn chế; phát triển dịch vụ chưa tương xứng với tiềm năng. Công tác quy hoạch chung, điều chỉnh quy hoạch đô thị còn chậm; việc triển khai thực hiện quy hoạch còn bất cập, chưa phù hợp thực tế địa phương.

- Hạ tầng khung đô thị còn thiếu, chưa đồng bộ, chưa đáp ứng yêu cầu phát triển; tiến độ thực hiện công tác BT-GPMB và xây dựng kết cấu hạ tầng đô thị Hà Lam còn chậm; hệ thống xử lý nước thải tập trung chưa được đầu tư, một số dự án giao thông trục chính nội thị chưa được triển khai.

- Sản xuất nông nghiệp hiệu quả chưa cao; liên kết sản xuất – tiêu thụ sản phẩm còn yếu, mô hình kinh tế hiệu quả, giá trị cao còn ít; chất lượng xây dựng nông thôn mới chưa bền vững.

- Công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản còn hạn chế, một số công trình dở dang kéo dài.

- Công tác quản lý quy hoạch, đất đai, trật tự xây dựng còn bất cập, vẫn xảy ra tình trạng lấn chiếm đất đai, hành lang giao thông, xây dựng trái phép, diễn biến phức tạp.

- Phong trào xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở chưa thật sự bền vững; hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao quần chúng phát triển chưa mạnh; việc xây dựng đô thị văn minh tuy có chuyển biến nhưng hiệu quả chưa cao. Cơ sở vật chất trường lớp, trang thiết bị dạy và học còn thiếu, tình trạng học sinh bỏ học vẫn còn xảy ra.

- Tình hình đơn thư khiếu nại, khiếu kiện của công dân còn nhiều, một số vụ việc giải quyết chậm, chưa đúng thời hạn quy định, một số vụ án hành chính chưa được xử lý dứt điểm.

- An ninh trật tự tuy ổn định nhưng vẫn tiềm ẩn yếu tố phức tạp, nhất là tội phạm trộm cắp tài sản, tệ nạn ma túy và vi phạm trật tự an toàn giao thông.

III. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI GIAI ĐOẠN 2026-2030

1. Quan điểm phát triển

Phát triển nhanh, bền vững, lấy xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ làm nền tảng, hướng tới xã đạt tiêu chí phường vào năm 2030. Lấy chuyển đổi số, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, và cải cách hành chính làm động lực. Gắn phát triển kinh tế với bảo đảm an sinh xã hội, quốc phòng - an ninh và bảo vệ môi trường.

2. Mục tiêu tổng quát

Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền số, hướng đến nền hành chính phục vụ, hiện đại và minh bạch. Chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có tâm, có tầm, đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới. Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của địa phương; phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng kinh tế hai con số, cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng. Huy động mọi nguồn lực để đầu tư phát triển hạ tầng, thúc đẩy xã Thăng Bình trở thành địa phương mạnh về thương mại, dịch vụ, công nghiệp và đô thị.

Tăng cường xúc tiến, kêu gọi đầu tư, mở rộng và lấp đầy các khu, cụm công nghiệp đã được quy hoạch; tập trung đẩy nhanh tiến độ xây dựng, hoàn thiện đồng bộ kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu lao động, giải quyết việc làm, giảm nghèo bền vững, đảm bảo an sinh xã hội, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân.

Giữ gìn và phát huy các giá trị văn hoá truyền thống tốt đẹp; xây dựng con người Thăng Bình văn minh, nghĩa tình, giàu khát vọng vươn lên, cống hiến xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp. Cùng cố vững chắc quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; tạo môi trường ổn định, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững.

3. Một số chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2030

3.1. Chỉ tiêu về kinh tế

(1) Tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn bình quân hằng năm đạt 11,5-12%/năm;

(2) Cơ cấu các ngành kinh tế đến năm 2030: Ngành Thương mại, dịch vụ, du lịch - Công nghiệp, xây dựng - Nông nghiệp: tương ứng (50,2%- 50,4%) - (44,4% - 44,6%) - (5,4% - 5,0%);

(3) Thu phát sinh kinh tế trên địa bàn xã hằng năm đạt trên 160 tỷ đồng (*Trong đó nguồn thu từ khai thác quỹ đất 100 tỷ đồng*); tốc độ tăng thu ngân sách hằng năm trên địa bàn đạt khoảng 10%;

(4) Chi đầu tư phát triển trên địa bàn theo giá hiện hành giai đoạn 2026-2030 phân đầu đạt hơn 1.000 tỷ đồng (bình quân đạt khoảng 200 tỷ đồng/năm);

(5) Phân đầu hằng năm nâng cấp, mở rộng hơn 20 km đường giao thông.

3.2. Chỉ tiêu về văn hóa - xã hội

(6) Thu nhập bình quân đầu người đến năm 2030 so với năm 2025 tăng từ 5,27%/năm đến 5,74%/năm (*Thu nhập bình quân đầu người năm 2030 đạt trên 89-91 triệu đồng/người/năm*).

(7) Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều đến năm 2030 còn dưới 1%.

(8) Duy trì 100% (16/16 trường) đạt chuẩn quốc gia, trong đó trên 85% trường đạt chuẩn mức 2.

(9) Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 85%, trong đó lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 45%; đến 2030 tỷ lệ lao động phi nông nghiệp đạt 80% (hiện đạt 77,13%).

(10) Phân đầu tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 98%; số giường bệnh đạt 79 giường/1 vạn dân.

(11) Tỷ lệ thôn được công nhận thôn NTM kiểu mẫu đạt trên 70%; tỷ lệ đô thị hóa đạt trên 60%.

3.3. Chỉ tiêu về môi trường

(12) Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 100%, trong đó 60% số hộ được sử dụng nước sạch từ hệ thống cấp nước tập trung.

(13) Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom và xử lý đạt 100%.

3.4. Chỉ tiêu về đô thị hóa và mục tiêu thành lập phường

(14) Tỷ lệ đô thị hóa đạt trên 60%; phần đầu hoàn thành Đề án và được cấp có thẩm quyền phê duyệt thành lập phường Thăng Bình trong năm 2026; hoàn thành Quy hoạch chung xã Thăng Bình đến năm 2050 trong năm 2026. Toàn bộ các chỉ tiêu từ (1) đến (15) đồng thời là điều kiện cần thiết để hoàn thiện tiêu chí thành lập phường.

3.5. Chỉ tiêu về quốc phòng - an ninh:

(15) Giao quân hằng năm đạt 100% chỉ tiêu giao; xây dựng xã đạt vững mạnh về quốc phòng an ninh.

(16) 100% cơ quan, trường học, doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự.

4. Nhiệm vụ đột phá giai đoạn 2026–2030

Một là, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, gắn với ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu chính quyền số, xã hội số.

Hai là, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư phát triển hạ tầng, đặc biệt từ khai thác quỹ đất và xã hội hóa, tập trung cho giao thông, đô thị, thương mại, dịch vụ.

Ba là, thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, khuyến khích khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, tạo động lực tăng trưởng bền vững. Bốn là, thực hiện thành công Đề án thành lập phường Thăng Bình: hoàn thiện đồng bộ các tiêu chí theo quy định; đẩy nhanh hạ tầng đô thị; xây dựng nếp sống văn minh đô thị; kiến nghị thành phố Đà Nẵng ưu tiên đầu tư hạ tầng và có cơ chế đặc thù hỗ trợ địa phương trong lộ trình thành lập phường trước năm 2030.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU GIAI ĐOẠN 2026–2030

1. Nhóm nhiệm vụ và giải pháp về phát triển kinh tế

1.1. Tập trung thực hiện công tác quy hoạch

Rà soát, điều chỉnh các quy hoạch đã được duyệt nhưng không còn phù hợp và tính khả thi không cao, phù hợp với đặc điểm tình hình của xã mới, đảm bảo đồng bộ, nhất là quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng; chủ động triển khai thực hiện có hiệu quả các đồ án quy hoạch đã được duyệt đang còn hiệu lực và sau khi điều chỉnh. Tăng cường quản lý đầu tư theo quy hoạch, đảm bảo quá trình phát triển phù hợp với quy hoạch đầu tư xây dựng hạ tầng kinh tế - xã hội, nâng cao hiệu quả đầu tư.

Xây dựng hoàn thiện quy hoạch chung xã Thăng Bình, trình cấp có thẩm quyền thẩm định phê duyệt đảm bảo theo đúng quy định

1.2. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng thương mại – dịch vụ – công nghiệp – nông nghiệp

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế theo hướng đa ngành, chuyển dịch cơ cấu theo hướng thương mại, dịch vụ - công nghiệp - nông nghiệp, bảo đảm ổn định lâu dài và bền vững. Trong đó, công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp tiếp tục được xem là động lực tăng trưởng chính. Hoàn thiện hạ tầng Cụm công nghiệp Hà Lam – Chợ Được, phấn đấu đạt 100% tỷ lệ lấp đầy trong năm 2028; đồng thời xúc tiến thành lập các cụm công nghiệp Quý Xuân, Ngọc Sơn Đông để mở rộng không gian phát triển. Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào các ngành nghề có giá trị gia tăng cao như cơ khí, chế biến nông sản, vật liệu xây dựng, hàng tiêu dùng, đồng thời đẩy mạnh phát triển các cơ sở sản xuất, làng nghề thủ công gắn với sản phẩm du lịch và OCOP địa phương. Khuyến khích hộ gia đình, doanh nghiệp nhỏ và vừa đầu tư dây chuyền sản xuất, đổi mới công nghệ; xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý doanh nghiệp và hộ kinh doanh; đẩy mạnh chuyển đổi số trong sản xuất, quản lý, thương mại điện tử; hỗ trợ hộ kinh doanh chuyển đổi lên doanh nghiệp.

Trong lĩnh vực thương mại, dịch vụ, tập trung quy hoạch, sắp xếp, nâng cấp hệ thống chợ hiện có; kêu gọi đầu tư xây dựng siêu thị và trung tâm thương mại tại khu vực ngã tư Hà Lam (đang tiếp nhận đề xuất đầu tư 20 tỷ đồng, diện tích 5.000 m²), xây mới Chợ Hà Lam theo phương thức xã hội hóa, Chợ đầu mối nông sản miền Trung – Tây Nguyên và trung tâm logistics tại khu vực tiếp giáp cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi. Đồng thời, phát triển các loại hình dịch vụ lưu trú, du lịch sinh thái, nhà hàng, logistic, vận tải, tài chính, y tế, giáo dục ... Đề nghị thành phố kêu gọi đầu tư khai thác cảnh quan khu vực Hà Kiều, khu trung tâm Hà Lam và các điểm sinh thái ở Bình Quý, Bình Phục (cũ), hình thành các điểm đến du lịch trải nghiệm, nghỉ dưỡng, dịch vụ hậu cần phục vụ du khách.

Đối với nông nghiệp, tập trung thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, ứng dụng công nghệ cao, nâng cao năng suất và chất lượng nông sản. Xây dựng vùng sản xuất chuyên canh, vùng trồng cây ăn quả, cây dược liệu, rau an toàn. Khuyến khích tích tụ, tập trung đất đai, áp dụng quy trình canh tác tiên tiến, chuyển đổi đất lúa kém hiệu quả sang cây trồng có giá trị cao. Đảm bảo sản lượng lương thực khoảng 20.000 tấn/năm, giá trị sản phẩm trồng trọt trên 01 ha canh tác đạt trên 95 triệu đồng/năm vào năm 2030. Khuyến khích, hỗ trợ người dân cải tạo vườn tạp, phát triển kinh tế vườn, xây dựng vườn mẫu, nhất là các cây ăn quả, cây dược liệu, cây cảnh... Cùng cố hoạt động của các hợp tác xã, tổ hợp tác; mở rộng các mô hình liên kết sản xuất, bao tiêu sản phẩm giữa nông dân và doanh nghiệp. Hằng năm, phấn đấu có từ 3–4 sản phẩm OCOP đạt cấp thành phố hoặc cao hơn. Tiếp tục phát triển mô hình chăn nuôi trang trại, gia trại an toàn sinh học, cho giá trị kinh tế cao, trên cơ sở phát huy lợi thế của từng vùng, nhất là nuôi gà công nghiệp, bò lai nuôi nhốt bán thâm canh, heo nái lấy heo sữa và một số vật nuôi có giá trị kinh tế cao ... Tổ chức tốt công tác quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng, vận động khuyến khích người dân từng bước xây dựng các mô hình kinh tế vườn rừng để nâng cao giá trị sử dụng đất.

1.3. Nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác nguồn thu ngân sách

Tăng cường công tác quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả quỹ đất công, quỹ đất xen kẽ, đất và trụ sở dôi dư nhằm tạo nguồn thu ổn định, lâu dài cho ngân sách địa phương. Thực hiện rà soát toàn bộ quỹ đất công trên địa bàn, xác định cụ thể diện tích, hiện trạng, mục đích sử dụng để đưa vào quản lý thống nhất, tránh thất thoát, lãng phí. Chủ động lập, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2026 - 2030 và kế hoạch sử dụng đất hằng năm, làm cơ sở pháp lý quan trọng để tổ chức khai thác quỹ đất, đấu giá quyền sử dụng đất, phục vụ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, chỉnh trang đô thị và tạo nguồn vốn đối ứng cho các dự án trọng điểm. Phối hợp với các cơ quan chức năng của thành phố trong việc bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư đối với các dự án trọng điểm, đảm bảo tiến độ đúng quy định.

Tập trung cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của địa phương; thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong mở rộng sản xuất, đổi mới công nghệ, phát triển sản phẩm, tạo việc làm và tăng thu ngân sách. Tăng cường công tác đối thoại, tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ thủ tục đầu tư, đăng ký kinh doanh, cấp phép xây dựng cho doanh nghiệp, tạo môi trường đầu tư minh bạch, hấp dẫn, thân thiện.

Thực hiện quản lý thu – chi ngân sách chặt chẽ, đúng quy định, công khai và minh bạch. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý ngân sách, từng bước xây dựng hệ thống quản lý tài chính điện tử; thực hiện có hiệu quả kết nối phần mềm quản lý kế toán với kho bạc và cơ quan tài chính cấp trên, đảm bảo công khai, dễ kiểm soát, chống thất thu, chống lãng phí. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thu, chi ngân sách tại các đơn vị, thôn, khu dân cư; ưu tiên chi cho đầu tư phát triển, an sinh xã hội và các chương trình trọng điểm của địa phương.

Thực hiện có hiệu quả các giải pháp mở rộng cơ sở thu ngân sách thông qua khai thác nguồn thu từ đất, lệ phí, phí, dịch vụ công, hoạt động thương mại – dịch vụ – du lịch; đồng thời tiết kiệm chi thường xuyên, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách, bảo đảm cân đối tài chính, ổn định nguồn lực cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026–2030.

1.4. Tăng cường đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng

Triển khai có hiệu quả Nghị quyết của HĐND thành phố về quy định phân cấp nhiệm vụ chi đầu tư phát triển giữa ngân sách thành phố và ngân sách cấp xã giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Trong giai đoạn 2026–2030, đề nghị thành phố ưu tiên bố trí nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế – xã hội đồng bộ, hiện đại, gồm các công trình trọng điểm: Trung tâm Văn hóa xã, Công viên Bàu Hà Kiều, Sân vận động xã, Quảng trường xã, Tuyến đường 3/2 (QL1 – Đường Tiểu La), Đường ĐH16.TB Nguyễn Thuật (Hà Lam – Bình Nguyên), Đường Trần Cao Vân, Tuyến Bình Quý – Hà Lam – Bình Phục, Đường Duy Tân, Trung tâm chính trị xã, hoàn thiện CCN Hà Lam – Chợ

Được ⁽¹¹⁾. Tập trung phối hợp hoàn thiện các tuyến giao thông: Tuyến nối Võ Chí Công – KCN Đông Quế Sơn – Quốc lộ 14H; nâng cấp, sửa chữa Quốc lộ 14E và các khu dân cư ¹², tuyến giao thông: Đường Đông Sơn, Tiểu La (Tư Thiết - Bình Quý), Lý Tự trọng ... Bên cạnh đó, bằng nguồn lực của địa phương tiếp tục đầu tư các công trình hạ tầng kỹ thuật như hệ thống điện chiếu sáng, thoát nước, cấp nước sinh hoạt, giao thông, giao dục, hạ tầng viễn thông và mạng lưới truyền dẫn số, tạo điều kiện cho người dân tiếp cận các dịch vụ hiện đại theo phân cấp của thành phố.

Đặc biệt, quan tâm đầu tư các công trình văn hóa, thể thao, phúc lợi công cộng như chỉnh trang khu vực ngã tư Hà Lam, các nhà văn hóa thôn, nhà sinh hoạt cộng đồng, cải tạo khu vực Hà Kiều làm điểm nhấn cảnh quan, tạo không gian sinh hoạt, vui chơi, giải trí cho nhân dân. Nguồn vốn đầu tư được huy động từ nhiều kênh: ngân sách thành phố, nguồn thu từ khai thác quỹ đất, xã hội hóa, vốn doanh nghiệp và các chương trình mục tiêu.

2. Nhóm nhiệm vụ và giải pháp về văn hóa – xã hội

2.1. Nâng cao chất lượng giáo dục – đào tạo và phát triển nguồn nhân lực

Tiếp tục nâng cao chất lượng dạy và học, đầu tư cơ sở vật chất trường lớp, trang thiết bị, nhà thi đấu đa năng; chuẩn hóa đội ngũ giáo viên, thực hiện chuyển đổi số mạnh mẽ trong dạy học, quản lý giáo dục. Chú trọng công tác định hướng nghề nghiệp, đào tạo nghề, phân luồng học sinh; đẩy mạnh khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập. Duy trì, củng cố 100% trường đạt chuẩn quốc gia, phần đầu trên 85% đạt chuẩn mức độ 2. Mở rộng các chương trình giáo dục STEM, kỹ năng số, kỹ năng nghề cho học sinh.

Liên kết với các cơ sở đào tạo nghề, doanh nghiệp để đào tạo lao động có tay nghề; phần đầu tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 85%, trong đó có bằng, chứng chỉ 45%.

2.2. Thực hiện hiệu quả các chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội

Thực hiện tốt chính sách ưu đãi người có công, hỗ trợ người nghèo, đối tượng yếu thế, trẻ em và người cao tuổi; triển khai đồng bộ các chương trình giảm nghèo đa chiều, chú trọng hỗ trợ sinh kế, dạy nghề, khởi nghiệp cho hộ nghèo, cận nghèo. Huy động nguồn lực xã hội hóa để hỗ trợ nhà ở, y tế, giáo dục cho đối tượng yếu thế, đảm bảo đến năm 2030 tỷ lệ hộ nghèo còn dưới 1%.

¹¹ Trung tâm văn hoá xã và hạng mục phụ trợ; Công viên Bàu Hà Kiều và hạng mục phụ trợ; Sân vận động xã và hạng mục phụ trợ; Quảng trường xã và hạng mục phụ trợ; Tuyến đường 3/2 (Từ Quốc lộ 1 - Đường Tiểu La); ĐH16.TB (Tuyến Nguyễn Thuật, Hà Lam - Bình Nguyên); Đường Trần Cao Vân (Đường Hồ Chí Minh); Tuyến Bình Quý- Hà Lam- Bình Phục (Đoạn từ Bình Quý đến Khu công nghiệp Hà Lam – Chợ Đước); Đường Duy Tân; Trung tâm chính trị xã; hoàn thiện Cụm công nghiệp Hà Lam - Chợ Đước; ...

¹² Khu đô thị trung tâm thị trấn Hà Lam (giai đoạn 1); khu dân cư tổ 4, thị trấn Hà Lam; khu dân cư Trường dạy nghề Bình Nguyên (giai đoạn 1 và giai đoạn 2)

Tăng cường công tác bảo trợ xã hội, chăm lo người có công, người cao tuổi, trẻ em, phụ nữ.

2.3. Phát triển y tế, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe Nhân dân

Quan tâm nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, củng cố mạng lưới y tế cơ sở, thực hiện tốt các chương trình y tế dự phòng, chăm sóc sức khỏe cộng đồng. Tăng cường kiểm tra an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh, nâng cao ý thức người dân về bảo vệ sức khỏe

Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế, phấn đấu đạt tỷ lệ bao phủ trên 98%. Ứng dụng công nghệ thông tin trong khám chữa bệnh, quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử.

2.4. Phát triển văn hóa, xây dựng đô thị văn minh

Phát huy phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, gắn với xây dựng đô thị văn minh. Mỗi thôn, khu dân cư, cơ quan, đơn vị đều được hướng dẫn xây dựng mô hình văn hóa, giữ gìn bản sắc, phát huy giá trị truyền thống tốt đẹp. Quan tâm đầu tư trùng tu, tôn tạo di tích lịch sử, xây dựng thiết chế văn hóa – thể thao, phát triển phong trào văn nghệ, thể dục thể thao quần chúng, tổ chức thường xuyên các hoạt động giao lưu, thi đấu, hội diễn, nâng cao đời sống tinh thần cho người dân. Bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, di tích lịch sử, gắn với phát triển du lịch cộng đồng.

Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Đẩy mạnh chỉnh trang đô thị, quản lý trật tự xây dựng, hạ tầng kỹ thuật, nâng tỷ lệ đô thị hóa đạt trên 60%.

3. Nhóm nhiệm vụ và giải pháp về quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó biến đổi khí hậu

Tổ chức rà soát, cập nhật, điều chỉnh quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất đến năm 2030 bảo đảm phù hợp với định hướng phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội và nhu cầu dân sinh trong giai đoạn mới. Công tác quy hoạch đất đai hằng năm được gắn liền với quy hoạch không gian phát triển, quy hoạch xây dựng, quy hoạch giao thông và định hướng phát triển kinh tế - xã hội, nhằm sử dụng hiệu quả quỹ đất, hạn chế tình trạng chồng chéo, lãng phí tài nguyên. Rà soát, quản lý chặt chẽ quỹ đất công ích (5%), bảo đảm sử dụng đúng mục đích, đúng quy định pháp luật, công khai minh bạch; kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp lấn chiếm, cho thuê, cho mượn, chuyển nhượng trái thẩm quyền. Hoàn thành số hóa cơ sở dữ liệu đất đai vào năm 2026, bảo đảm công khai, minh bạch, phục vụ quản lý hiệu quả. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc sử dụng đất, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm như lấn chiếm đất công, chuyển mục đích sử dụng đất trái phép, xây dựng không phép, sai phép; đồng thời đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đất đai đến từng hộ dân để nâng cao ý thức chấp hành.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm bảo đảm tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt đạt 100%, triển khai phân loại rác tại nguồn tại các khu dân

cư, trường học, cơ quan, đơn vị. Khuyến khích người dân thực hiện phân loại rác, giảm rác thải nhựa, tăng cường tái sử dụng, tái chế; đẩy mạnh xã hội hóa công tác thu gom, vận chuyển rác thải, gắn trách nhiệm của các hộ gia đình, tổ tự quản và doanh nghiệp trên địa bàn. Tổ chức các đợt ra quân tổng dọn vệ sinh, trồng cây xanh, cải tạo cảnh quan, góp phần xây dựng không gian sống xanh – sạch – đẹp, nâng cao chất lượng môi trường.

Đầu tư nâng cấp, mở rộng hệ thống cấp nước tập trung, đảm bảo đến năm 2030 có ít nhất 60% hộ dân được sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn, 100% hộ sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh. Đồng thời, tăng cường giám sát chất lượng nguồn nước, ngăn ngừa ô nhiễm; khuyến khích người dân áp dụng giải pháp tiết kiệm nước, sử dụng nước hiệu quả và thân thiện môi trường.

Triển khai các biện pháp phòng, chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu. Tăng cường năng lực của đội xung kích phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn tại cơ sở; trang bị đầy đủ phương tiện, thiết bị, vật tư dự phòng. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân chủ động ứng phó, nâng cao nhận thức cộng đồng về biến đổi khí hậu, bảo vệ tài nguyên, môi trường.

4. Nhóm nhiệm vụ và giải pháp về quốc phòng – an ninh, quản lý hành chính

4.1. Tăng cường tiềm lực quốc phòng – an ninh, xây dựng thế trận toàn dân vững mạnh

Tiếp tục xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc; thực hiện tốt công tác quân sự địa phương, tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ đạt 100% chỉ tiêu, không để xảy ra sai sót, khiếu kiện. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, huấn luyện lực lượng dân quân, dự bị động viên theo kế hoạch.

Về an ninh trật tự, xã tăng cường công tác nắm tình hình, quản lý địa bàn, đối tượng, giải quyết kịp thời mâu thuẫn, tranh chấp trong dân từ cơ sở; phát động mạnh mẽ phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, củng cố các mô hình tự quản, tổ an ninh nhân dân, camera an ninh, góp phần giữ vững bình yên địa bàn, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

4.2. Đổi mới phương thức lãnh đạo, điều hành; đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số

Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, điều hành theo hướng khoa học, dân chủ, công khai, minh bạch, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ. Đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính toàn diện, đặc biệt là cải cách thủ tục hành chính và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức. Rà soát, quy trình giải quyết thủ tục, rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong điều hành, quản lý, đảm bảo mọi thủ tục được công khai, minh bạch và thuận tiện cho người dân.

Triển khai hiệu quả chủ trương xây dựng chính quyền số và chuyển đổi số toàn diện trên ba trụ cột: chính quyền số, kinh tế số và xã hội số. Xã tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; tiếp tục vận hành nền tảng quản lý văn bản điện tử, hệ thống một cửa điện tử đồng bộ với thành phố; thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, bảo đảm 100% hồ sơ mới được xử lý trên môi trường điện tử.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức công vụ tốt, có năng lực, tinh thần trách nhiệm cao, tận tụy phục vụ nhân dân; gắn việc đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức với kết quả thực hiện nhiệm vụ, sản phẩm đầu ra cụ thể; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, điều hành. Song song đó, đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng chuyển đổi số, kỹ năng quản lý nhà nước và thái độ phục vụ cho đội ngũ công chức nhằm đáp ứng yêu cầu của thời kỳ mới.

Tăng cường phối hợp, phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị – xã hội; mở rộng kênh tiếp nhận, phản hồi ý kiến người dân, doanh nghiệp, đảm bảo mọi chủ trương, chính sách được triển khai đúng hướng, sát với thực tiễn. Khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia vào các hoạt động quản lý, giám sát cộng đồng, qua đó củng cố niềm tin và đồng thuận xã hội, huy động sức dân trong thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng chính quyền thân thiện, phục vụ và hiện đại.

Trên đây là báo cáo tình hình phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021–2025 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2030 xã Thăng Bình. Kính báo cáo.

Nơi nhận:

- UBND thành phố (B/c);
- Sở Tài chính;
- BTVĐU, TTHĐND (B/c);
- Lãnh đạo UBND;
- TT UBMTTQVN xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT-TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Đoàn Thanh Khiết